

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Cường và Ông Hoàng Văn Phan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn D**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1987; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Vàng Văn T, đã chết và con bà Lò Thị T, sinh năm 1957; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Lì Thị Đ, sinh năm 1987; con: Có 02 con, cùng sinh năm 2010; Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 29/12/2021 tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lò Văn M, sinh năm 1984; địa chỉ: Bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 20/12/2021, Vàng Văn D rủ Lò Văn M đi mua xăng xe và đồ dùng cá nhân, M đồng ý. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29F5-4519 chở M đi đến cây xăng thuộc xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tại đây D nói với M “*Mày đứng đây đợi tao, đi mua bàn chải và kem đánh răng đi, tao đi có việc một tí, tí tao quay về đón mày*”. Nói với M xong, D điều khiển xe mô tô đi xuống bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thẳng, D gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân

lai lịch, qua trao đổi D mua được của người phụ nữ này một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Sau khi mua được Heroine D giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay về đón M đang đợi sau đó cùng M đi về lán công trình nhưng không nói cho M biết việc đang giấu gói Heroine trên người. Đến 20 giờ cùng ngày, khi D và M về đến bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên phát hiện, thu giữ một gói Heroine tại túi áo khoác bên trái đang mặc của Vàng Văn D và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu WIN, biển kiểm soát 29F5-4519, màu sơn đen, số máy: 1007888, số khung: 007724, xe đã qua sử dụng.

Ngày 20/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 05/KL-TCGD ngày 21/12/2021 của người giám định tư pháp, kết luận 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ của Vàng Văn D có khối lượng là 0,35 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,12 gam trong tổng số 0,35 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng Văn D theo D khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số: 24/GĐ-KTHS ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-TU ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản Kết luận điều tra số: 17/KLĐT ngày 19/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 20 giờ, ngày 20/12/2021, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,35 gam được gói bằng mảnh nilon màu hồng, mục đích để sử dụng thì bị công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn rất thấp (5/12); khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính); Quá trình sống tại địa phương không chấp hành các nội quy, quy định của bản, hay tụ tập với các đối tượng có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật rất hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trên mức khởi điểm của khung hình phạt để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp

làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định và gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,23 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu WIN, biển kiểm soát 29F5-4519, màu sơn đen, số máy: 1007888, số khung: 007724, xe đã qua sử dụng. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,35 gam Heroine, bị cáo Vàng Văn D khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Văn M là người được bị cáo D rủ đi mua xăng và đồ dùng cá nhân, quá trình điều tra xác định việc D đi mua và cất giấu Heroine trên người thì M không biết. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý M là đúng quy định.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo Giấy chứng nhận số 31/GCN-HN-HCN ngày 10/12/2020 nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,23 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu WIN, biển kiểm soát 29F5-4519, màu sơn đen, số máy: 1007888, số khung: 007724, xe đã qua sử dụng (xe bị mất xinhan sau bên phải, không có gương, đèn pha bị vỡ, không có nắp bảo vệ xích) của bị cáo Vàng Văn D.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 07/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh